     Thử sức với mẫu đề thi Khảo sát chất lượng lớp 12 môn Hóa lần 3 trường THPT Nguyễn Viết Xuân, Vĩnh Phúc là một đề thi cơ bản, đề thi với dạng câu hỏi quen thuộc, bám sát theo cấu trúc đề minh họa của Bộ GD&ĐT.

Hãy thử sức ngay với [đề thi thử THPT Quốc gia](https://doctailieu.com/de-thi-thu-thpt) này:

## Đề thi KSCL môn hóa lớp 12 năm 2023 THPT Nguyễn Viết Xuân lần 3

**Mã đề 064**

**Câu 41.** Phát biểu nào sau đây sai?

A. Dung dịch fructozơ hoà tan được Cu(OH)2.

B. Dung dịch fructozơ tác dụng với AgNO3/NH3 khi đun nóng cho kết tủa Ag.

C. Sản phẩm thuỷ phân xenlulozơ (H+, t°) có thể tham gia phản ứng tráng gương.

D. Thuỷ phân saccarozơ (H+, t°) chỉ cho một loại monosaccarit duy nhất.

**Câu 42.** Trong công nghiệp, một lượng lớn chất béo dùng để sản xuất

A. glucozơ và ancol etylic.

B. xà phòng và etilen glicol.

C. glucozơ và glixerol.

D. xà phòng và glixerol.

**Câu 43.** Một mẫu nước cứng chứa các ion: Mg2+; Ca2+, Cl-, SO42-. Đây là loại nước cứng nào?

A. tạm thời

B. tổng hợp

C. vĩnh cửu

D. toàn phần

**Câu 44.** Trong các dung dịch cùng nồng độ mol/l sau, dung dịch nào dẫn điện kém nhất?

A. NaOH

B. HCl

C. CH3COONa

D. CH3COOH

**Câu 45.** Fomanlin (còn gọi là fomon) được dùng để ngâm xác thực vật, thuốc da, tẩy uế, diệt trùng, … Focmanlin là dung dịch của chất hữu cơ nào sau đây?

A. C2H5OH

B. HCHO

C. CH3CHO

D. HCOOH

**Câu 46.** Trong tự nhiên, canxi sunfat tồn tại dưới dạng muối ngậm nước (CaSO4.2H2O) được gọi là

A. đá vôi.

B. thạch cao nung.

C. quặng đolomit.

D. thạch cao sống.

**Câu 47.** Để bảo vệ chân cầu bằng sắt ngâm trong nước sông, người ta gắn vào chân cầu (phần ngập trong nước) những thanh kim loại nào sau đây?

A. Sn

B. Zn

C. Cu

D. Pb

**Câu 48.** Polime thiên nhiên X được sinh ra trong quá trình quang hợp của cây xanh. Nhỏ I2 vào dung dịch X thấy xuất hiện màu xanh tím. Polime X là

A. tinh bột.

B. glicogen.

C. saccarozơ.

D. xenlulozơ.

**Câu 49.** Công thức nào sau đây là một loại phân đạm?

A. Ca3(PO4)2

B. K2SO4

C. (NH2)2CO

D. Ca(H2PO4)2

**Câu 50.** Tơ nào sau đây là tơ nhân tạo?

A. Tơ nitron

B. Tơ tằm

C. Tơ nilon-6

D. Tơ axetat

**Câu 51.** Thủy tinh hữu cơ plexiglas là loại chất béo rất bền, trong suốt, có thể cho gần 90% ánh sáng truyền qua nên được sử dụng làm kính ô tô, máy bay, kính xây dựng, kính bảo hiểm,… Polime dùng để chế tạo thủy tinh hữu cơ có tên gọi là

A. poli (hexametylen ađipamit).

B. poli acrilonitrin.

C. poli (metyl metacrylat).

D. poli (etylen terephtalat).

**Câu 52.** Etyl fomat là chất mùi thơm, không độc, được dùng làm chất tạo hương trong công nghiệp thực phẩm. Nó có phân tử khối là

A. 60.

B. 88.

C. 68.

D. 74.

**Câu 53.** Amin nào sau đây là khí ở điều kiện thường?

A. đietylamin

B. propylamin

C. metylamin

D. anilin

**Câu 54.** Tecmit là hỗn hợp của Fe2O3 và kim loại X dùng để hàn đường ray tàu hỏa. Kim loại X là

A. Al.

B. Fe.

C. Cu.

D. Ag.

**Câu 55.** Những tính chất vật lý chung của kim loại là

A. tính dẻo, tính dẫn điện, nhiệt độ nóng chảy cao.

B. tính dẻo, tính dẫn điện, dẫn nhiệt, và ánh kim.

C. tính dẫn điện, dẫn nhiệt, ánh kim và tính cứng.

D. tính dẻo, có ánh kim và tính cứng.

**Câu 56.** Peptit nào sau đây không có phản ứng màu biure?

A. Ala-Gly-Gly

B. Gly-Ala-Gly

C. Ala-Ala-Gly-Gly

D. Ala-Gly

**Câu 57.** Chọn câu phát biểu sai?

A. Phân biệt fructozơ và saccarozơ bằng phản ứng tráng gương.

B. Phân biệt glucozơ và saccarozơ bằng phản ứng tráng gương.

C. Phân biệt hồ tinh bột và xenlulozơ bằng I2.

D. Phân biệt saccarozơ và glixerol bằng Cu(OH)2.

**Câu 58.** Mệnh đề nào sau đây sai khi nói về nhôm và hợp chất của nó?

A. Khi cho a mol Al tác dụng với 1,5a mol NaOH thu được dung dịch có môi trường bazơ.

B. Nhôm bị thụ động trong dung dịch HCl đặc nguội.

C. Cho dung dịch AlCl3 tác dụng với Na2CO3 thu được kết tủa trắng keo.

D. Phèn chua có công thức K2(SO4).Al2(SO4)3.24H2O

**Câu 59.** Có các chất sau: protein; sợi bông, amoni axetat; nhựa novolac; tơ capron; tơ nilon-6,6. Trong các chất trên có bao nhiêu chất mà trong phân tử của chúng có chứa nhóm -NH-CO-?

A. 3

B. 5

C. 2

D. 4

**Câu 60.** Cho các chất sau: triolein, tristearin, tripanmitin, vinyl axetat, metyl axetat. Số chất tham gia phản ứng cộng H2 (xúc tác Ni, t°) là

A. 2.

B. 1.

C. 4.

D. 3.

**Câu 61.** Số đồng phân amin đơn chức bậc 1 chứa vòng benzen có công thức phân tử C7H9N là

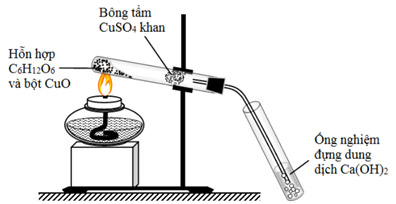
A. 6.

B. 3.

C. 4.

D. 5.

**Câu 62.** Thực hiện quá trình phân tích định tính C và H trong hợp chất hữu cơ theo hình bên.



Hiện tượng xảy ra trong ống nghiệm chứa dung dịch Ca(OH)2 là

A. Dung dịch chuyển sang màu vàng.

B. Dung dịch chuyển sang màu xanh.

C. Có kết tủa trắng xuất hiện.

D. Có kết tủa đen xuất hiện.

**Câu 63.** Cẩm tú cầu là loài hoa được trồng nhiều nhất ở Sa Pa và Đà Lạt. Màu của loài hoa này thay đổi tùy thuộc vào pH của đất, nên có thể điều chỉnh màu hoa thông qua việc điều chỉnh độ pH của đất như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| pH đất trồng | < 7 | = 7 | > 7 |
| Hoa sẽ có màu | Lam | Trắng sữa | Hồng |

Khi trồng hoa trên, nếu ta bón thêm ít vôi (CaO) và chỉ tưới nước thì khi thu hoạch hoa sẽ

A. Có màu hồng.

B. Có đủ cả 3 màu lam, trắng, hồng.

C. Có màu lam.

D. Có màu trắng sữa.

**Câu 64.** “Nước đá khô” không nóng chảy mà dễ thăng hoa nên được dùng để tạo môi trường lạnh và khô, rất tiện cho việc bảo quản thực phẩm. “Nước đá khô” là

A. H2O rắn.

B. CO2 rắn.

C. CO rắn.

D. SO2 rắn.

**Câu 65.** Phát biểu nào dưới đây sai?

A. Ăn mòn hóa học phát sinh ra dòng điện một chiều.

B. Bản chất của ăn mòn kim loại là quá trình oxi hóa khử.

C. Nguyên tắc chung để điểu chế kim loại là khử ion kim loại thành nguyên tử.

D. Tính chất hóa học đặc trưng của kim loại là tính khử.

**Câu 66.** Thực hiện các thí nghiệm sau:  
(a) Cho từ từ dung dịch HCl vào lượng dư dung dịch Na2CO3.  
(b) Nhiệt phân AgNO3.  
(c) Cho dung dịch Na2CO3 vào dung dịch KHSO4.  
(d) Hòa tan Fe3O4 trong dung dịch HNO3.  
(e) Cho dung dịch Ba(HCO3)2 vào dung dịch NaOH.  
Sau khi các phản ứng xảy ra, số thí nghiệm sinh ra chất khí là

A. 2.

B. 3.

C. 5.

D. 4.

**Câu 67.** Chất X (C7H8O2) có chứa vòng benzen, tác dụng với NaOH theo tỉ lệ 1 : 1. Có bao nhiêu CTCT phù hợp của X?

A. 4

B. 6

C. 5

D. 3

**Câu 68.** Dãy gồm các chất được xếp theo chiều tính bazơ giảm dần từ trái sang phải là

A. C6H5NH2, NH3, CH3NH2.

B. CH3NH2, NH3, C6H5NH2.

C. NH3, CH3NH2, C6H5NH2.

D. CH3NH2, C6H5NH2, NH3.

**Câu 69.** Cho 1,68 gam bột sắt và 0,36 gam Mg tác dụng với 375 ml dung dịch CuSO4 khuấy nhẹ cho đến khi dung dịch mất màu xanh, thấy khối lượng kim loại thu được sau phản ứng là 2,82 gam. Nồng độ mol/l của CuSO4 trong dung dịch trước phản ứng là

A. 0,15M.

B. 0,05M.

C. 0,1M.

D. 0,2M.

**Câu 70.** Cho X, Y, Z, T là các chất khác nhau trong số 4 chất: axetilen, anđehit axetic, etanol, axit axetic. Nhiệt độ sôi của chúng được ghi lại trong bảng sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Chất | X | Y | Z | T |
| Nhiệt độ sôi (°C) | 21 | 78,3 | -75 | 118 |

Cho các phát biểu sau:  
(a) Chất Z có khả năng tham gia phản ứng tráng bạc.  
(b) Chất T hòa tan được Cu(OH)2 ở nhiệt độ thường.  
(c) Đốt cháy hoàn toàn chất X thu được số mol CO2 lớn hơn số mol H2O.  
(d) Phản ứng giữa chất Y và chất T (xúc tác H2SO4 đặc) được gọi là phản ứng este hóa.  
Số phát biểu đúng là

A. 2.

B. 1.

C. 4.

D. 3.

**Câu 71.** Hỗn hợp X gồm (0,3 mol Zn và 0,2 mol Al) phản ứng vừa đủ với 0,45 mol hỗn hợp Y gồm (Cl2, O2) thu được x gam chất rắn. Giá trị của x gần nhất với con số nào sau đây?

A. 40.

B. 60.

C. 30.

D. 50.

**Câu 72.** Cho sơ đồ các phản ứng sau:  
(1) X → Y + Z + H2O        (2) NaAlO2 + Z + H2O → M + X  
(3) M → N + H2O             (4) N (điện phân nóng chảy) → Q + T  
Biết Q thu được ở cực anot; T thu được ở cực catot. Mệnh đề nào sau đây đúng?

A. X, M và N đều là các hợp chất lưỡng tính.

B. Phương trình (1) là phản ứng tạo thạch nhũ trong hang động.

C. Nếu thay NaAlO2 trong phản ứng (2) bằng AlCl3 thì sản phẩm thu được không thay đổi.

D. Q là kim loại màu trắng bạc, nhẹ và có nhiều ứng dụng.

**Câu 73.** Đốt cháy hoàn toàn m gam triglixerit X cần vừa đủ 2,31 mol O2, thu được H2O và 1,65 mol CO2. Cho m gam X tác dụng với dung dịch NaOH vừa đủ, thu được glixerol và 26,52 gam muối. Mặt khác, m gam X tác dụng được tối đa với a mol Br2 trong dung dịch. Giá trị của a là

A. 0,18.

B. 0,15.

C. 0,12.

D. 0,09.

**Câu 74.** Điện phân dung dịch X gồm CuSO4 và NaCl với điện cực trơ, màng ngăn xốp, cường độ dòng điện 0,5A, hiệu suất điện phân là 100%. Lượng kim loại thoát ra ở catot và lượng khí sinh ra từ bình điện phân được cho theo bảng sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Thời gian điện phân (giây) | t | 2t | t + 67550 |
| Lượng kim loại Cu sinh ra ở catot (gam) | 0,75a | a | a |
| Lượng khí thoát ra từ bình điện phân (lít) | 1,68 | V | 8,4 |

Tại thời điểm (t + 67550) giây, lượng Cu sinh ra ở catot đủ để mạ lên mặt sau của một chiếc gương hình tròn, bán kính 15cm, độ dày lớp mạ 1,01.10^-3 cm. Biết khối lượng riêng của Cu là 8,96 g/cm³. Tính giá trị của V?

A. 7,84 lít

B. 3,36 lít

C. 4,48 lít

D. 5,60 lít

**Câu 75.** Cho 0,06 mol một hỗn hợp X gồm CH2=CH-COOH, CH3COOH và CH2=CH-CHO phản ứng vừa đủ với dung dịch chứa 9,6 gam brom. Mặt khác, để trung hòa lượng X trên cần dùng vừa đủ 60 ml dung dịch NaOH 0,75M. Khối lượng của CH2=CH-COOH trong X là

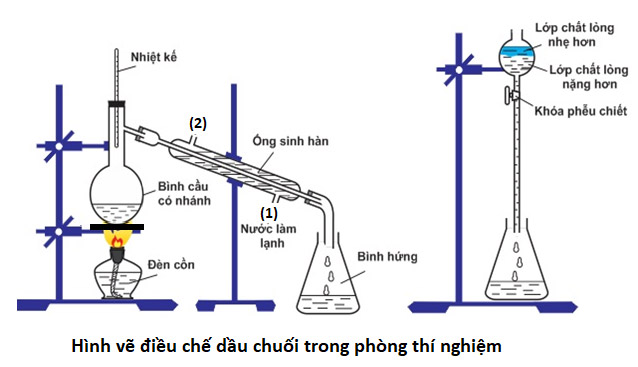
A. 1,08 gam.

B. 4,32 gam.

C. 2,16 gam.

D. 0,84 gam.

**Câu 76.** Hình vẽ minh họa phương pháp điều chế isoamy axetat trong phòng thí nghiệm



Cho các phát biểu sau  
(a) Hỗn hợp chất lỏng trong bình cầu gồm ancol isoamylic, axit axetic và axit sunfuric đặc.  
(b) Trong phễu chiết lớp chất lỏng nặng hơn có thành phần chính là isoamyl axetat.  
(c) Nhiệt kế dùng để kiểm soát nhiệt độ trong bình cầu có nhánh.  
(d) Phễu chiết dùng tách các chất lỏng không tan vào nhau ra khỏi nhau.  
(e) Dầu chuối tinh khiết có thể được sử dụng làm hương liệu phụ gia cho thực phẩm.  
(f) Để hiệu suất phản ứng cao hơn nên dùng dung dịch axit axetic 15%.  
(g) Nước trong ống sinh hàn được lắp cho chảy vào (1) và ra (2).  
Số phát biểu đúng là

A. 4.

B. 5.

C. 3.

D. 6.

**Câu 77.** X là este no, đa chức, mạch hở; Y là este ba chức, mạch hở (được tạo bởi glixerol và một axit cacboxylic đơn chức, không no chứa một liên kết C=C). Đốt cháy hoàn toàn 17,02 gam hỗn hợp E chứa X, Y thu được 18,144 lít CO2 (đktc). Mặt khác, đun nóng 0,12 mol E cần dùng 570 ml dung dịch NaOH 0,5M thu được dung dịch G. Cô cạn dung dịch G thu được hỗn hợp T chứa 3 muối (T1, T2, T3) và hỗn hợp 2 ancol có cùng số nguyên tử cacbon. Biết MT1 < MT2 < MT3 và T3 nhiều hơn T1 là 2 nguyên tử cacbon. Phần trăm khối lượng của T3 trong hỗn hợp T gần nhất với giá trị nào dưới đây?

A. 30%.

B. 20%.

C. 25%.

D. 29%.

**Câu 78.** Hòa tan hoàn toàn hỗn hợp X gồm Mg, MgO, Fe3O4 và Fe(NO3)2 (trong đó oxi chiếm 29,68% theo khối lượng) trong dung dịch HCl dư thấy có 2,305 mol HCl phản ứng. Sau khi các phản ứng xảy ra xong thu được dung dịch Y (cô cạn Y thu được 115,7875 gam muối clorua) và 7,28 lít (đkc) khí Z gồm NO, H2. Z có tỉ khối so với H2 là 69/13. Thêm dung dịch NaOH dư vào Y, sau phản ứng thu được kết tủa Z. Nung Z trong không khí đến khối lượng không đổi được 51,1 gam chất rắn T. Phần trăm khối lượng của Fe3O4 trong X là

A. 4,80%.

B. 14,2%

C. 34,8%

D. 24,0%.

**Câu 79.** Hỗn hợp X gồm M2CO3, MHCO3 và MCl (M là kim loại kiềm). Cho 32,65 gam X tác dụng vừa đủ với dung dịch HCl, thu được dung dịch Y và 8,96 lít CO2 (đktc). Cho AgNO3 dư vào Y, thu được 100,45 gam kết tủa. Kim loại M là

A. Rb.

B. Na.

C. Li.

D. K.

**Câu 80.** Cho 0,1 mol chất X có công thức phân tử là C2H8O3N2 tác dụng với dung dịch chứa 0,2 mol NaOH đun nóng thu được khí làm xanh giấy quỳ ẩm và dung dịch Y. Cô cạn dung dịch Y thu được m gam chất rắn khan. Giá trị của m là

A. 15 gam.

B. 21,8 gam.

C. 12,5 gam.

D. 5,7 gam.

-HẾT-

## Đáp án đề KSCL môn hóa lớp 12 năm 2023 lần 3

## THPT Nguyễn Viết Xuân

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Câu** | **Đáp án** | **Câu** | **Đáp án** | **Câu** | **Đáp án** |
| 41 | D | 51 | C | 61 | C | 71 | D |
| 42 | D | 52 | D | 62 | C | 72 | A |
| 43 | C | 53 | C | 63 | A | 73 | D |
| 44 | D | 54 | A | 64 | B | 74 | C |
| 45 | B | 55 | B | 65 | A | 75 | C |
| 46 | D | 56 | D | 66 | B | 76 | B |
| 47 | B | 57 | D | 67 | B | 77 | A |
| 48 | A | 58 | B | 68 | B | 78 | C |
| 49 | C | 59 | A | 69 | C | 79 | C |
| 50 | D | 60 | A | 70 | A | 80 | C |

*-/-*

Xem thêm nhiều đề thi thử THPT Quốc gia, [đề thi thử THPT Quốc gia môn Hóa](https://doctailieu.com/de-thi-thu-thpt/mon-hoa-c12199) 2023 của các trường THPT, sở Giáo dục trên cả nước đã được Đọc tài liệu cập nhật liên tục để ôn tập, chuẩn bị thật tốt cho kỳ thi sắp tới